BỘ TƯ PHÁP	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3004/BTP-VP V/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XIV	*Hà Nội, ngày 19 tháng 8 năm 2020*

2018

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Tây Ninh

Bộ Tư pháp nhận được 07 kiến nghị của cử tri tỉnh Tây Ninh do Ban Dân nguyện, Ủy ban Thường vụ Quốc hội chuyển đến theo Công văn số 223/BDN ngày 15/6/2020 và 01 kiến nghị do Văn phòng Chính phủ chuyển đến theo Công văn số 5301/VPCP-QHĐP ngày 01/7/2020. Sau khi nghiên cứu nội dung các kiến nghị, Bộ Tư pháp xin trả lời như sau:

Kiến nghị số 1[1]**:** Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) có 89 điều luật quy định cấu thành tội phạm là đã bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng tái phạm thì bị xử lý hình sự. Tuy nhiên, trong Luật Xử lý vi phạm hành chính không quy định cơ chế thống nhất nộp lưu hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đối với người đã có hành vi vi phạm hành chính phục vụ cho việc tra cứu, để làm căn cứ xử lý hình sự dẫn đến tình trạng bỏ lọt tội phạm. Hiện tại, chỉ có ngành Công an có quy định về công tác hồ sơ nghiệp vụ phục vụ tra cứu để xác định tái phạm làm căn cứ để xử lý hình sự. Đề nghị nghiên cứu trình Quốc hội bổ sung trong Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định về việc thống nhất lập, nộp lưu trữ, bảo quản, xây dựng cơ sở dữ liệu đồng bộ trong cả nước phục vụ việc tra cứu xác định tái phạm hành chính để xử lý hình sự, tránh tình trạng bỏ lọt tội phạm.

Trả lời:

Về việc quy định thống nhất lập, nộp lưu trữ, bảo quản, xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính, hiện nay, Bộ Tư pháp đang xây dựng dự thảo Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính và tiếp tục quy trình, thủ tục chuẩn bị xây dựng Dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

Kiến nghị số 2[2]**:** Thực tiễn vừa qua trên địa bàn tỉnh Tây Ninh phát sinh vụ yêu cầu bồi thường của công dân Trần Văn Hên yêu cầu Chi cục Thi hành án

[1] Câu số 19. Công văn số 223/BDN.
[2] Câu số 20. Công văn số 223/BDN

dân sự (THADS) huyện Tân Biên phải bồi thường hơn 900 triệu đồng do chậm giao tài sản trúng đấu giá; trong quá trình giải quyết bồi thường Chi cục THADS huyện Tân Biên có Quyết định giải quyết bồi thường số 334/QĐ-CCTHADS ngày 21/6/2018 chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường của ông Hên với số tiền 64.017.380 đồng. Ông Hên không đồng ý Quyết định giải quyết bồi thường số 334/QĐ-CCTHADS và khởi kiện ra Tòa án yêu cầu giải quyết bồi thường đã được Tòa án nhân dân huyện Tân Biên thụ lý theo Thông báo số 188/TB-TLVA ngày 13/7/2018. Ngày 17/10/2018, Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định số 89/2018/QĐST-DS đình chỉ giải quyết vụ án "Tranh chấp bồi thường trong lĩnh vực thi hành án dân sự" với lý do ông Trần Văn Hên rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện. Trong trường hợp này hướng xử lý tiếp theo đối với vụ việc thì cơ quan THADS phải thực hiện như thế nào vì hiện nay Luật Trách nhiệm Bồi thường của Nhà nước và các văn bản hướng dẫn về bồi thường nhà nước không có quy định hoặc hướng dẫn đối với trường hợp Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết bồi thường. Đề nghị Chính phủ có hướng dẫn về bồi thường nhà nước không có quy định hoặc hướng dẫn đối với trường hợp Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết bồi thường.

Trả lời:

1. Yêu cầu bồi thường của ông Trần Văn Hên đã được Chi cục THADS huyện Tân Biên thụ lý, giải quyết bồi thường và ban hành Quyết định giải quyết bồi thường số 334/QĐ-CCTHA ngày 21/6/2018. Tuy nhiên, ông Trần Văn Hên không đồng ý với Quyết định giải quyết bồi thường nên khởi kiện ra Tòa án nhân dân (TAND) huyện Tân Biên theo quy định tại Điều 22 và khoản 2 Điều 23 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2009. Như vậy, yêu cầu bồi thường của ông Trần Văn Hên đang được TAND huyện Tân Biên thụ lý giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự và Chi cục THADS huyện Tân Biên không còn là cơ quan giải quyết bồi thường mà là bị đơn trong vụ án khởi kiện dân sự về yêu cầu bồi thường Nhà nước.

2. Ngày 17/10/2018, TAND huyện Tân Biên ra Quyết định số 89/2018/QĐST-DS đình chỉ giải quyết vụ án "Tranh chấp bồi thường trong lĩnh vực thi hành án dân sự" với lý do ông Trần Văn Hên rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện.

Theo quy định tại Điều 192, 217 và 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/05/2017 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao về việc hướng dẫn một số quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 192 Bộ luật Tố tụng dân sự số 92/2015/QH13 về trả lại đơn khởi kiện, quyền nộp đơn khởi kiện lại vụ án thì Tòa án ra quyết định đình

chỉ giải quyết vụ án dân sự khi người khởi kiện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện, đồng thời, cũng quy định người khởi kiện có quyền khởi kiện lại vụ án đối với trường hợp này.

Trường hợp ông Trần Văn Hên vẫn muốn tiếp tục yêu cầu bồi thường thì ông Trần Văn Hên thực hiện quyền yêu cầu bồi thường theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự vì cơ quan giải quyết bồi thường là Tòa án, Chi cục THADS huyện Tân Biên là bị đơn trong vụ án dân sự.

3. Đối với vụ việc này, ngày 09/6/2020, Bộ Tư pháp đã tổ chức Đoàn công tác kiểm tra công tác bồi thường nhà nước trong hoạt động THADS tại tỉnh Tây Ninh. Trong quá trình kiểm tra, Đoàn công tác đã hướng dẫn trực tiếp đối với vụ việc của ông Trần Văn Hên. Theo đó, Đoàn kiểm tra kiến nghị cơ quan THADS đưa vụ việc ra khỏi danh sách yêu cầu bồi thường kéo dài năm 2020 nhưng vẫn tiếp tục theo dõi trong trường hợp ông Trần Văn Hên khởi kiện yêu cầu bồi thường lại theo pháp luật về tố tụng dân sự.

4. Đối với đề nghị về việc Chính phủ hướng dẫn về trường hợp Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết bồi thường, Bộ Tư pháp cho rằng đây là nội dung không thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước mà là thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật về tố tụng dân sự. Trong đó, căn cứ pháp lý đình chỉ, hậu quả pháp lý của việc ra quyết định đình chỉ đã được quy định trong Bộ luật Tố tụng dân sự.

Kiến nghị số 3[3]**:** Tại khoản 2 Điều 110 Luật THADS quy định về quyền sử dụng đất được kê biên bán đấu giá để thi hành án, người phải thi hành án chưa được cấp giấy chứng nhận QSD đất mà thuộc trường hợp được cấp giấy chứng nhận QSD đất theo quy định của pháp luật về đất đai hoặc thuộc diện quy hoạch phải thu hồi đất, nhưng chưa có quyết định thu hồi đất thì vẫn được kê biên, xử lý quyền sử dụng đất đó.

Thực tế áp dụng điều này gây rất nhiều khó khăn cho Chấp hành viên và cơ quan thi hành án dẫn đến khiếu nại tố cáo hoặc không thể xử lý tiếp được QSD đất đã kê biên vì: Chấp hành viên không xác định được mục đích sử dụng đất (Loại đất), tứ cận, giá trị tương ứng nghĩa vụ thi hành án... Đồng thời, khi bán đấu giá thì tổ chức đấu giá từ chối vì không đủ tính pháp lý, khi làm thủ tục thì công chứng không ký. Đề nghị Chính phủ có hướng dẫn cụ thể trường hợp trên.

---

[3] Câu số 21, Công văn số 223 BDN.

Trả lời:

Bộ Tư pháp nhận thấy, đây là vấn đề phát sinh gây nhiều khó khăn trong thực tiễn THADS, Bộ Tư pháp đang phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao hướng dẫn một số vụ việc có tính chất tương tự. Trên cơ sở thống nhất quan điểm chỉ đạo giữa các ngành, sẽ có hướng dẫn chung trong toàn Hệ thống THADS khi thi hành các vụ việc tương tự.

Kiến nghị số 4[4]: Tại Điều 15 Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ: Về chuyển giao nghĩa vụ thi hành án. Đề nghị Chính phủ quy định cụ thể đối với việc mua bán nợ. Đối với trường hợp tổ chức tín dụng đã bán nợ cho Công ty mua bán nợ thông qua hợp đồng mua bán nợ thì quyền và nghĩa vụ thi hành án chuyển giao tương ứng với các khoản nợ được mua bán theo hợp đồng; vì nếu người thứ ba không thực hiện yêu cầu của Chấp hành viên dẫn đến cơ quan thi hành án không thể tổ chức thi hành án.

Trả lời:

Đối với nội dung này, tại khoản 4 Điều 54 Luật THADS đã quy định *"Trường hợp đương sự thỏa thuận về việc chuyển giao quyền, nghĩa vụ về thi hành án cho người thứ ba thì người thứ ba có quyền, nghĩa vụ của đương sự"*. Quy định này không giới hạn đối tượng thực hiện. Do đó, đối với trường hợp tổ chức tín dụng bán nợ cho Công ty mua bán nợ thì Công ty mua bán nợ sẽ trở thành người thứ ba có quyền, nghĩa vụ tương ứng được chuyển giao, đồng nghĩa với việc họ trở thành người được/phải thi hành án và Cơ quan THADS sẽ tổ chức thi hành án, bao gồm cả việc cưỡng chế thi hành án (nếu cần thiết) theo quy định.

Kiến nghị số 5[5]: Tại khoản 2 Điều 57 Luật xử lý vi phạm hành chính quy định "các tài liệu có trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính phải được đánh bút lục". Tuy nhiên, hiện nay chưa có văn bản quy phạm pháp luật quy định cụ thể về cách thức đánh bút lục đối với xử phạt vi phạm hành chính để thống nhất thực hiện. Đề nghị Chính phủ có quy định cụ thể về cách thức đánh bút lục đối với xử phạt vi phạm hành chính để thống nhất thực hiện.

Trả lời:

Khoản 2 Điều 57 Luật XLVPHC quy định: "*Việc xử phạt vi phạm hành chính có lập biên bản phải được người có thẩm quyền xử phạt lập thành hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính. Hồ sơ bao gồm biên bản vi phạm hành chính, quyết*

[4] Câu số 22, Công văn số 223/BDN.
[5] Câu số 23, Công văn số 223/BDN.

định xử phạt hành chính, các tài liệu, giấy tờ có liên quan và phải được đánh bút lục. Hồ sơ phải được lưu trữ theo quy định của pháp luật về lưu trữ".

Việc đánh bút lục đối với hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính nhằm mục đích thực hiện tốt công tác bảo quản, lưu trữ hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, tạo thuận lợi cho việc tra cứu hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính trong trường hợp cần thiết (khi có khiếu nại, tố cáo, khởi kiện, xem xét sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ quyết định xử phạt vi phạm hành chính...). Tuy nhiên, hiện nay chưa có văn bản hướng dẫn về cách đánh bút lục, thứ tự đánh bút lục, cách sắp xếp hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính. Vì vậy, Bộ Tư pháp xin ghi nhận ý kiến của cử tri và sẽ tiếp tục tổng hợp, nghiên cứu, đề xuất Chính phủ xây dựng quy định hướng dẫn nội dung này trong thời gian tới.

Kiến nghị số 6[6]**:** Khoản 1 Điều 16 Thông tư số 02/2016/TT-BTP viện dẫn về khoản 2 Điều 20 Luật Tố cáo năm 2011 nhưng hiện Luật Tố cáo đã được sửa đổi năm 2018 nên quy định của khoản 1 Điều 16 Thông tư số 02/2016/TT-BTP không còn phù hợp và không thể áp dụng. Đề nghị Bộ Tư pháp công bố văn bản hết hiệu lực.

Trả lời:

Sau khi Luật Tố cáo năm 2018 được ban hành, một số quy định của Thông tư số 02/2016/TT-BTP không còn phù hợp. Vì vậy, Bộ Tư pháp đã có Quyết định số 908/QĐ-BTP ngày 23/4/2020 về việc thành lập Tổ soạn thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 02/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp quy định quy trình giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, đề nghị, kiến nghị, phản ánh trong THADS (gọi tắt là Dự thảo Thông tư sửa đổi). Nội dung này đã được đưa vào Dự thảo Thông tư sửa đổi đang xây dựng.

Kiến nghị số 7[7]**:** Trên địa bàn tỉnh Tây Ninh có nhiều trường hợp doanh nghiệp, tổ chức trúng đấu giá quyền sử dụng đất tại các tổ chức mua bán nợ của Nhà nước trong đó có đất nông nghiệp đặc biệt là đất chuyên trồng lúa nước. Tuy nhiên, pháp luật đất đai chưa quy định cụ thể điều kiện tổ chức được nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp thông qua hình thức trúng đấu giá tại các tổ chức mua bán nợ của Nhà nước. Đề nghị quy định chi tiết vấn đề này.

Trả lời:

Điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trong đó có trường hợp tổ chức nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp thông qua hình thức đấu giá tài sản

[6] Câu số 24. Công văn số 223 BDN.
[7] Câu số 57. Công văn số 223 BDN

được điều chỉnh bởi pháp luật về đất đai, thuộc thẩm quyền của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Hiện nay, Bộ Tài nguyên và Môi trường đang chủ trì xây dựng dự án Luật Đất đai (sửa đổi). Bộ Tư pháp sẽ phối hợp chặt chẽ với Bộ Tài nguyên và Môi trường trong quá trình sửa đổi, bổ sung Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành, trong đó sẽ lưu ý kiến nghị nêu trên của cử tri.

Kiến nghị số 8[8]: Quy định về thẩm quyền giải quyết tố cáo của Luật THADS (Điều 157: quy định chỉ có trường hợp người bị tố cáo là Thủ trưởng cơ quan THADS thì Thủ trưởng cơ quan THADS cấp trên trực tiếp giải quyết) và Luật Tố cáo năm 2018 (Điều 12 quy định tố cáo hành vi vi phạm pháp luật trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức do người đứng đầu cơ quan, tổ chức cấp trên trực tiếp của cơ quan, tổ chức đó giải quyết) chưa thống nhất. Đề nghị nghiên cứu trình xem xét, điều chỉnh cho thống nhất.

Trả lời:

Hiện nay, Bộ Tư pháp đang xây dựng Kế hoạch rà soát, đánh giá các quy định của Luật THADS; tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, bất cập của các quy định trong Luật THADS, đề xuất sửa đổi, bổ sung trong thời gian tới. Liên quan đến kiến nghị của cử tri về nội dung chưa thống nhất giữa Điều 157 Luật THADS với Điều 12 Luật Tố cáo, Bộ Tư pháp xin ghi nhận và sẽ nghiên cứu và đề xuất sửa đổi, bảo đảm các quy định pháp luật được thống nhất.

Trên đây là trả lời của Bộ Tư pháp đối với kiến nghị của cử tri tỉnh Tây Ninh, trân trọng gửi tới Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Tây Ninh để trả lời cử tri./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó TTgTTCP Trương Hòa Bình (để báo cáo);
- Ban Dân nguyện, UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Thanh tra Chính phủ;
- Cổng TTĐT;
- Lưu: VT, VP(TH&KSTTHC).

BỘ TRƯỞNG

Lê Thành Long

[8] Câu số 128, Công văn số 5301 VPCP-QHĐP